PHẦN VĂN BẢN KHÁC

VĂN BẢN HỢP NHẤT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÔNG TƯ
Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp

Thông tư số 23/2009/TT-BCT ngày 11 tháng 8 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Công Thương Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30 tháng 9 năm 2009, được sửa đổi, bổ sung bởi các Thông tư:

1. Thông tư số 26/2012/TT-BCT ngày 21 tháng 9 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 23/2009/TT-BCT ngày 11 tháng 8 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 11 năm 2012;

2. Thông tư số 27/2016/TT-BCT ngày 05 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 01 năm 2017.

Căn cứ Nghị định số 189/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 12/2006/NĐ-CP ngày 23 tháng 01 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thương mại về hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế và các hoạt động đại lý mua, bán, gia công và quá cảnh hàng hóa với nước ngoài;

Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp (sau đây gọi là Nghị định số 39/2009/NĐ-CP) như sau:[1]

---

[1] Thông tư số 26/2012/TT-BCT ngày 21 tháng 9 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 23/2009/TT-BCT ngày 11 tháng 8 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp có hiệu lực thi hành từ ngày 05 tháng 11 năm 2012 có căn cứ ban hành như sau:

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định về điều kiện người liên quan trực tiếp đến hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ; hồ sơ, thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, Giấy phép kinh doanh, Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ; Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, dịch vụ nổ mìn.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động vật liệu nổ công nghiệp tại Việt Nam.

Điều 3. Giải thích từ ngữ và cụm từ viết tắt

Trong Thông tư này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. VLNCN là tên viết tắt của cụm từ "vật liệu nổ công nghiệp".

2. TCVN 6174:97 là tên viết tắt của Tiêu chuẩn Việt Nam 6174:1997 - vật liệu nổ công nghiệp. Yêu cầu an toàn về sản xuất, nghiệm thu và thử nổ.

"Căn cứ Nghị định số 189/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương và Nghị định số 44/2011/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Điều 3 của Nghị định số 189/2007/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 54/2012/NĐ-CP ngày 22 tháng 6 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp;

Thực hiện Nghị quyết số 59/NQ-CP ngày 17 tháng 12 năm 2010 của Chính phủ về đơn giản hóa các thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng của Bộ Công Thương,

Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 23/2009/TT-BCT ngày 11 tháng 8 năm 2009 quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp."

Thông tư số 27/2016/TT-BCT ngày 05/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương có hiệu lực thi hành từ ngày 20 tháng 01 năm 2017 có căn cứ ban hành như sau:

"Căn cứ Nghị định số 95/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 77/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực mua bán hàng hóa quốc tế, vật liệu nổ công nghiệp, phân bón, kinh doanh khí, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế;

Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương"

3. QCVN 02:2008/BCT là tên viết tắt của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia số 02:2008/BCT về an toàn trong bảo quản, vận chuyển, sử dụng và tiêu hủy vật liệu nổ công nghiệp.

4. TCVN 5507:2002 là tên viết tắt của tiêu chuẩn Việt Nam - Hóa chất nguy hiểm - Quy phạm an toàn trong sản xuất, kinh doanh, sử dụng, bảo quản và vận chuyển.

5.[2] Bản sao là bản sao có chứng thực (Đối với trường hợp nộp hồ sơ qua đường bưu điện/công văn hành chính); Bản chụp kèm theo bản chính để đối chiếu (Đối với trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp); Bản scan từ bản gốc (nếu thủ tục hành chính có áp dụng nộp hồ sơ qua mạng điện tử)

Chương II
ĐIỀU KIỆN VỀ NGƯỜI LIÊN QUAN TRỰC TIẾP ĐẾN HOẠT ĐỘNG VẬT LIỆU NỔ CÔNG NGHIỆP, TIỀN CHẤT THUỐC NỔ

Điều 4.[3] ***(được bãi bỏ)***

Điều 5.[4] ***(được bãi bỏ)***

Điều 6[5]**.** ***(được bãi bỏ)***

Chương III
HỒ SƠ, THỦ TỤC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN, GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG VLNCN, TIỀN CHẤT THUỐC NỔ

Điều 7. Hồ sơ cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất VLNCN, tiền chất thuốc nổ

1. Đối với các doanh nghiệp có dự án sản xuất. Hồ sơ bao gồm:

---

[2] Khoản này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Thông tư số 26/2012/TT-BCT ngày 21 tháng 9 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 23/2009/TT-BCT ngày 11 tháng 8 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 11 năm 2012

[3] Điều này được bãi bỏ theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Thông tư số 27/2016/TT-BCT ngày 05 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 01 năm 2017

[4] Điều này được bãi bỏ theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Thông tư số 27/2016/TT-BCT ngày 05 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 01 năm 2017

[5] Điều này được bãi bỏ theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Thông tư số 27/2016/TT-BCT ngày 05 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 01 năm 2017

a) Hồ sơ pháp lý[6]

- Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất VLNCN, tiền chất thuốc nổ do người đứng đầu doanh nghiệp ký. Nếu là doanh nghiệp thuộc Bộ Quốc phòng phải có văn bản đề nghị của Bộ Quốc phòng hoặc cơ quan được Bộ Quốc phòng giao nhiệm vụ quản lý VLNCN;

- Bản sao Quyết định thành lập doanh nghiệp của cơ quan có thẩm quyền. Danh sách, địa chỉ các tổ chức trực thuộc (Xí nghiệp, Chi nhánh, Văn phòng đại diện...);

- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;

- Bản sao Quyết định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình sản xuất VLNCN, tiền chất thuốc nổ theo quy định của pháp luật về quản lý, đầu tư xây dựng;

- Bản sao Giấy xác nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự[7]

- Bản sao Quyết định của Bộ Công Thương công nhận kết quả đăng ký của sản phẩm và đưa sản phẩm VLNCN vào Danh mục vật liệu nổ công nghiệp được phép lưu thông, sử dụng ở Việt Nam (đối với VLNCN mới sản xuất, sử dụng ở Việt Nam);

- Bản sao Quyết định phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với cơ sở sản xuất VLNCN, tiền chất thuốc nổ;

b) Tài liệu kỹ thuật[8]

Tài liệu chứng minh việc đảm bảo các điều kiện sản xuất VLNCN, tiền chất thuốc nổ của doanh nghiệp gồm có:

- Tài liệu về điều kiện kỹ thuật

+ Thiết kế mặt bằng dây chuyền sản xuất VLNCN, tiền chất thuốc nổ;

+ Sơ đồ công nghệ bao gồm cả hệ thống phụ trợ kèm theo quy trình công nghệ sản xuất;

+ Sơ đồ hệ thống điện động lực, hệ thống nối đất bảo vệ, hệ thống chống sét cho thiết bị, nhà và công trình sản xuất, bảo quản VLNCN, tiền chất thuốc nổ;

---

[6] Điểm này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Thông tư số 26/2012/TT-BCT ngày 21 tháng 9 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 23/2009/TT-BCT ngày 11 tháng 8 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 11 năm 2012

[7] Nội dung này được sửa đổi, bổ sung theo quy định khoản 4 Điều 1 Thông tư số 26/2012/TT-BCT ngày 21 tháng 9 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 23/2009/TT-BCT ngày 11 tháng 8 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 11 năm 2012

[8] Điểm này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 1 Thông tư số 26/2012/TT-BCT ngày 21 tháng 9 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 23/2009/TT-BCT ngày 11 tháng 8 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 11 năm 2012

+ Chứng chỉ công nhận của Tổ chức công nhận hợp lệ cấp cho các cơ sở thí nghiệm VLNCN, tiền chất thuốc nổ (nếu có);

+ Giấy chứng nhận kiểm định, dấu hoặc tem kiểm định phương tiện đo lường, kiểm soát công nghệ theo quy định pháp luật về đo lường;

+ Giấy chứng nhận đăng ký, phiếu kết quả kiểm định máy, thiết bị có yêu cầu phòng nổ; Giấy chứng nhận đăng ký, phiếu kết quả kiểm định máy, thiết bị, vật tư, chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn vệ sinh lao động hoặc yêu cầu an toàn đặc thù công nghiệp (nếu có);

+ Biên bản nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng theo quy định pháp luật về quản lý đầu tư, xây dựng; Biên bản nghiệm thu sản phẩm VLNCN, tiền chất thuốc nổ sau khi chạy thử theo quy định;

+ Kế hoạch hoặc biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố khẩn cấp đối với xưởng sản xuất, kho, phương tiện vận chuyển VLNCN.

2[9]. Đối với các tổ chức đề nghị cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất VLNCN, tiền chất thuốc nổ, hồ sơ gồm đơn đề nghị và các tài liệu sau:

a) Bản sao Giấy xác nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự cấp mới theo đăng ký doanh nghiệp trong trường hợp thay đổi về đăng ký kinh doanh hoặc đăng ký doanh nghiệp;

b) Các tài liệu tương ứng với điều kiện thay đổi quy định tại khoản 1 Điều này trong trường hợp thay đổi về địa điểm, quy mô hoặc điều kiện sản xuất

3. Đối với các doanh nghiệp sản xuất VLNCN, tiền chất thuốc nổ có cải tạo, nâng cấp hạ tầng và thiết bị sản xuất VLNCN, tiền chất thuốc nổ nhưng không làm giảm các yêu cầu theo quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật về mặt bằng, công nghệ cũng như các điều kiện về phòng cháy chữa cháy, kỹ thuật an toàn của dây chuyền sản xuất đã được cấp phép, sau khi thực hiện cải tạo, nâng cấp, doanh nghiệp sản xuất VLNCN, tiền chất thuốc nổ làm đơn đề nghị cơ quan quy định tại khoản 1, Điều 12, Thông tư này cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất VLNCN, tiền chất thuốc nổ.

4. Đối với các doanh nghiệp sản xuất VLNCN, tiền chất thuốc nổ bị sự cố, tai nạn phá hủy làm hư hỏng dây chuyền sản xuất, sau khi có kết luận điều tra và sửa chữa phục hồi, doanh nghiệp sản xuất VLNCN, tiền chất thuốc nổ lập hồ sơ kỹ thuật của quá trình sửa chữa, phục hồi và đề nghị cơ quan quy định tại khoản khoản 1, Điều 12, Thông tư này kiểm tra cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất VLNCN, tiền chất thuốc nổ.

---

[9] Khoản này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 6 Điều 1 Thông tư số 26/2012/TT-BCT ngày 21 tháng 9 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 23/2009/TT-BCT ngày 11 tháng 8 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 11 năm 2012

Điều 8. Hồ sơ cấp Giấy phép kinh doanh VLNCN, tiền chất thuốc nổ

1[10]. Hồ sơ pháp lý bao gồm:

a) Đơn đề nghị cấp giấy phép kinh doanh VLNCN, tiền chất thuốc nổ do người đứng đầu doanh nghiệp ký. Nếu là doanh nghiệp thuộc Bộ Quốc phòng phải có văn bản đề nghị của Bộ Quốc phòng hoặc cơ quan được Bộ Quốc phòng giao nhiệm vụ quản lý VLNCN;

b) Bản sao Quyết định thành lập doanh nghiệp. Danh sách, địa chỉ các tổ chức trực thuộc (Xí nghiệp, Chi nhánh, Văn phòng đại diện...);

c) Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;

d) Bản sao Giấy xác nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự.

2[11]. Tài liệu chứng minh việc đảm bảo các điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp bao gồm:

d) Bảng kê khai hệ thống kho tàng, bến cảng, nhà xưởng của từng cơ sở kinh doanh, văn bản cho phép đưa công trình vào sử dụng;

đ) Danh sách các phương tiện vận tải chuyên dùng và Bản sao hợp lệ Giấy phép lưu hành;

g) Kế hoạch hoặc biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố khẩn cấp đối với kho, phương tiện vận chuyển VLNCN.

3. Đối với doanh nghiệp đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hoặc Giấy phép kinh doanh VLNCN, hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh tiền chất thuốc nổ chỉ cần đơn đề nghị cấp Giấy phép.

4[12]. Đối với các tổ chức đề nghị cấp điều chỉnh Giấy phép kinh doanh VLNCN, Giấy phép kinh doanh tiền chất thuốc nổ, hồ sơ gồm đơn đề nghị và các tài liệu sau:

a) Bản sao Giấy xác nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự cấp mới theo đăng ký doanh nghiệp trong trường hợp thay đổi về đăng ký kinh doanh hoặc đăng ký doanh nghiệp;

---

[10] Khoản này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 1, khoản 7 Điều 1 Thông tư số 26/2012/TT-BCT ngày 21 tháng 9 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 23/2009/TT-BCT ngày 11 tháng 8 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 11 năm 2012

[11] Khoản này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 8 Điều 1 Thông tư số 26/2012/TT-BCT ngày 21 tháng 9 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 23/2009/TT-BCT ngày 11 tháng 8 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 11 năm 2012

[12] Khoản này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 9 Điều 1 Thông tư số 26/2012/TT-BCT ngày 21 tháng 9 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 23/2009/TT-BCT ngày 11 tháng 8 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 11 năm 2012

b) Các tài liệu tương ứng với điều kiện thay đổi quy định tại khoản 1, 2 Điều này trong trường hợp thay đổi về địa điểm, quy mô hoặc điều kiện kinh doanh.

Điều 9. Hồ sơ cấp giấy phép sử dụng VLNCN

1[13]. Hồ sơ pháp lý

Tổ chức có nhu cầu sử dụng VLNCN phải gửi hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép sử dụng VLNCN cho cơ quan có thẩm quyền quy định tại Chương V, Thông tư này. Đối với tổ chức không thuộc thẩm quyền cấp Giấy phép sử dụng VLNCN của Bộ Công Thương, Bộ Quốc phòng, tổ chức có nhu cầu sử dụng VLNCN gửi hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền tại địa phương nơi sử dụng VLNCN. Hồ sơ bao gồm:

a) Đơn đề nghị cấp Giấy phép sử dụng VLNCN do lãnh đạo ký. Tổ chức đề nghị cấp Giấy phép sử dụng VLNCN nộp đơn dạng bản in hoặc dạng điện tử theo quy định tại Phụ lục 1, Thông tư này (mẫu 1a hoặc 1b);

b) Bản sao Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh. Đối với doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, phải có Giấy chứng nhận đầu tư hoặc Giấy phép thầu do cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định pháp luật;

c) Bản sao Giấy xác nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự;

d) Bản sao Giấy phép thăm dò, khai thác khoáng sản đối với các doanh nghiệp hoạt động khoáng sản; Giấy phép thăm dò, khai thác dầu khí đối với các doanh nghiệp hoạt động dầu khí; Quyết định trúng thầu thi công công trình hoặc Hợp đồng nhận thầu hoặc văn bản ủy quyền, giao nhiệm vụ thực hiện hợp đồng thi công công trình của tổ chức quản lý doanh nghiệp;

đ) Thiết kế thi công các hạng mục công trình xây dựng, thiết kế khai thác mỏ có sử dụng VLNCN đối với các công trình quy mô công nghiệp; phương án thi công, khai thác đối với các hoạt động xây dựng, khai thác thủ công. Thiết kế hoặc phương án do chủ đầu tư phê duyệt phải thỏa mãn các yêu cầu an toàn theo Quy phạm kỹ thuật an toàn trong khai thác và chế biến đá lộ thiên TCVN 5178:2004 hoặc Quy phạm kỹ thuật an toàn trong các hầm lò than và diệp thạch TCN-14-06-2006 hoặc Quy phạm kỹ thuật an toàn trong công tác xây dựng TCVN 5308:91 và các tiêu chuẩn, quy chuẩn xây dựng liên quan;

e) Phương án nổ mìn theo nội dung hướng dẫn tại Phụ lục 5 Thông tư này;

Phương án nổ mìn phải được lãnh đạo doanh nghiệp ký duyệt hoặc cơ quan có thẩm quyền quy định tại khoản 4, Điều 22 Nghị định số 39/2009/NĐ-CP phê duyệt, cho phép;

---

[13] Khoản này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Thông tư số 26/2012/TT-BCT ngày 21 tháng 9 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 23/2009/TT-BCT ngày 11 tháng 8 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 11 năm 2012

g) Phương án giám sát ảnh hưởng nổ mìn thỏa mãn các yêu cầu của QCVN 02:2008/BCT (nếu có); kế hoạch hoặc biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố khẩn cấp đối với kho, phương tiện vận chuyển VLNCN;

h) Bản sao Giấy chứng nhận đủ điều kiện phòng cháy chữa cháy đối với kho VLNCN kèm theo hồ sơ kho bảo quản thỏa mãn các quy định tại QCVN 02:2008/BCT đối với các tổ chức có kho bảo quản VLNCN;

Trường hợp tổ chức đề nghị cấp phép sử dụng VLNCN không có kho hoặc không có phương tiện vận chuyển, hồ sơ đề nghị cấp phép phải có bản sao công chứng hợp đồng nguyên tắc thuê kho, phương tiện vận chuyển VLNCN với tổ chức có kho, phương tiện VLNCN thỏa mãn các yêu cầu nêu trên hoặc bản sao công chứng hợp đồng nguyên tắc với tổ chức được phép kinh doanh VLNCN để cung ứng VLNCN đến công trình theo hộ chiếu nổ mìn;

i) Quyết định bổ nhiệm người Chỉ huy nổ mìn của lãnh đạo doanh nghiệp và Danh sách thợ mìn, người liên quan trực tiếp đến sử dụng VLNCN; Giấy phép lao động của người nước ngoài làm việc có liên quan đến sử dụng VLNCN (nếu có).

2[14]. Đối với các tổ chức đề nghị cấp lại, cấp điều chỉnh Giấy phép sử dụng VLNCN hồ sơ gồm đơn đề nghị và các tài liệu sau:

a) Báo cáo hoạt động sử dụng VLNCN trong thời hạn hiệu lực của Giấy phép đã cấp lần trước và các tài liệu quy định tại khoản 1 Điều này, nếu có sự thay đổi đối với các tổ chức đề nghị cấp lại Giấy phép sử dụng VLNCN;

b) Bản sao Giấy xác nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự cấp mới theo đăng ký doanh nghiệp trong trường hợp thay đổi về đăng ký kinh doanh hoặc đăng ký doanh nghiệp;

c) Các tài liệu tương ứng với điều kiện thay đổi quy định tại khoản 1 Điều này đối với các tổ chức đề nghị cấp điều chỉnh Giấy phép sử dụng VLNCN trong trường hợp thay đổi về địa điểm, quy mô hoặc điều kiện sử dụng.

3. Trường hợp thỏa mãn điều kiện quy định tại các điểm b, d, đ khoản 1 Điều này nhưng không tự thực hiện việc nổ mìn, các tổ chức có nhu cầu nổ mìn được quyền ký kết hợp đồng thuê toàn bộ công việc nổ mìn với tổ chức có Giấy phép dịch vụ nổ mìn. Hợp đồng thuê dịch vụ nổ mìn phải ghi rõ trách nhiệm của tổ chức hoạt động dịch vụ nổ mìn theo quy định pháp luật về sử dụng VLNCN.

Tổ chức đã thuê dịch vụ nổ mìn không được phép thực hiện bất cứ hoạt động nào liên quan trực tiếp đến việc sử dụng VLNCN.

---

[14] Khoản này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 10 Điều 1 Thông tư số 26/2012/TT-BCT ngày 21 tháng 9 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 23/2009/TT-BCT ngày 11 tháng 8 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 11 năm 2012

Điều 10. Hồ sơ cấp Giấy phép dịch vụ nổ mìn

1. Hồ sơ pháp lý bao gồm:

a) Đơn đề nghị cấp Giấy phép dịch vụ nổ mìn do người đứng đầu doanh nghiệp ký. Nếu là doanh nghiệp thuộc Bộ Quốc phòng phải có văn bản đề nghị của Bộ Quốc phòng hoặc cơ quan được Bộ Quốc phòng giao nhiệm vụ quản lý VLNCN;

b) Bản sao hợp lệ Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh. Nếu là doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoạt động trong lĩnh vực dầu khí, phải có giấy chứng nhận đầu tư;

c) Giấy xác nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự do cơ quan Công an có thẩm quyền cấp;

d) Văn bản đề nghị cấp Giấy phép dịch vụ nổ mìn của Ủy ban nhân dân tỉnh đối với hình thức dịch vụ nổ mìn quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 25 Nghị định số 39/2009/NĐ-CP.

2[15]. Tài liệu chứng minh việc đảm bảo các điều kiện cung ứng dịch vụ nổ mìn bao gồm:

a) Đề án dịch vụ nổ mìn do lãnh đạo doanh nghiệp ký, nêu rõ mục tiêu, quy mô, phạm vi, tính phù hợp quy hoạch, nhu cầu về dịch vụ nổ mìn và khả năng đáp ứng của doanh nghiệp; các điều kiện cần thiết và giải pháp bảo đảm về an ninh, an toàn trật tự xã hội trong hoạt động cung ứng dịch vụ nổ mìn;

d) Các tài liệu quy định tại điểm h, i khoản 1 Điều 9 Thông tư này.

3. Đối với các tổ chức đã có Giấy phép kinh doanh VLNCN, hồ sơ không bao gồm các văn bản, tài liệu quy định tại điểm b, c, d khoản 1 Điều này và tài liệu quy định tại điểm h khoản 1, Điều 9, Thông tư này.

4[16]. Đối với các tổ chức đề nghị cấp lại, cấp điều chỉnh Giấy phép dịch vụ nổ mìn hồ sơ gồm đơn đề nghị và các tài liệu sau:

a) Báo cáo hoạt động dịch vụ nổ mìn trong thời hạn hiệu lực của Giấy phép đã cấp lần trước và các tài liệu quy định tại điểm b, c khoản 1, điểm d khoản 2 Điều này nếu có sự thay đổi đối với các tổ chức đề nghị cấp lại Giấy phép dịch vụ nổ mìn;

---

[15] Khoản này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 11 Điều 1 Thông tư số 26/2012/TT-BCT ngày 21 tháng 9 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 23/2009/TT-BCT ngày 11 tháng 8 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 11 năm 2012

[16] Khoản này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 12 Điều 1 Thông tư số 26/2012/TT-BCT ngày 21 tháng 9 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 23/2009/TT-BCT ngày 11 tháng 8 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 11 năm 2012

b) Bản sao Giấy xác nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự cấp mới theo đăng ký doanh nghiệp trong trường hợp thay đổi về đăng ký kinh doanh hoặc đăng ký doanh nghiệp đối với các tổ chức đề nghị cấp điều chỉnh Giấy phép dịch vụ nổ mìn;

c) Các tài liệu tương ứng với điều kiện thay đổi quy định điểm b khoản 1, điểm d khoản 2 Điều này đối với các tổ chức đề nghị cấp điều chỉnh Giấy phép dịch vụ nổ mìn trong trường hợp thay đổi về địa điểm hoặc điều kiện hoạt động."

Điều 11[17]. Hồ sơ cấp Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu VLNCN, tiền chất thuốc nổ

1. Hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép nhập khẩu VLNCN bao gồm:

a) Đơn đề nghị cấp Giấy phép nhập khẩu do lãnh đạo ký, nêu rõ nhu cầu, thời gian thực hiện;

b) Bản sao Giấy phép kinh doanh VLNCN;

c) Báo cáo số lượng VLNCN đã nhập khẩu trong năm kế hoạch;

d) Bản sao Hợp đồng mua VLNCN với doanh nghiệp nước ngoài, và Hợp đồng bán VLNCN với doanh nghiệp trong nước.

2. Hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép xuất khẩu VLNCN

a) Đơn đề nghị cấp Giấy phép xuất khẩu do lãnh đạo ký, nêu rõ nhu cầu, thời gian thực hiện;

b) Bản sao Giấy phép kinh doanh VLNCN;

c) Báo cáo số lượng VLNCN đã xuất khẩu của lần trước;

d) Bản sao Hợp đồng bán VLNCN với doanh nghiệp nước ngoài, và hợp đồng mua VLNCN với doanh nghiệp trong nước.

Đối với trường hợp xuất khẩu (tái xuất) VLNCN của các doanh nghiệp dầu khí nước ngoài - Bản sao công chứng Hợp đồng mua VLNCN từ doanh nghiệp nước ngoài và bản sao công chứng Hợp đồng bán VLNCN cho doanh nghiệp nước ngoài khác.

3. Hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu tiền chất thuốc nổ

a) Đơn đề nghị cấp Giấy phép xuất khẩu hoặc nhập khẩu do lãnh đạo ký, nêu rõ nhu cầu, thời gian thực hiện;

b) Bản sao Giấy phép kinh doanh tiền chất thuốc nổ hoặc Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất VLNCN (trường hợp nhập khẩu tiền chất thuốc nổ để sản xuất VLNCN);

c) Báo cáo số lượng VLNCN đã xuất khẩu, nhập khẩu trong năm kế hoạch;

---

[17] Khoản này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Thông tư số 26/2012/TT-BCT ngày 21 tháng 9 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 23/2009/TT-BCT ngày 11 tháng 8 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 11 năm 2012

d) Bản sao Hợp đồng mua tiền chất thuốc nổ, nếu là tổ chức kinh doanh tiền chất thuốc nổ phải có thêm bản sao hợp lệ Hợp đồng bán tiền chất thuốc nổ với khách hàng.

Đối với trường hợp tái xuất của các tổ chức kinh doanh tiền chất thuốc nổ - Bản sao công chứng Hợp đồng mua tiền chất thuốc nổ từ doanh nghiệp nước ngoài và bán tiền chất thuốc nổ cho doanh nghiệp nước ngoài khác.

Điều 12[18]. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận, Giấy phép hoạt động VLNCN

1. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất VLNCN, tiền chất thuốc nổ

Trong thời gian 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp kiểm tra, thẩm định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất VLNCN, tiền chất thuốc nổ theo mẫu quy định tại Phụ lục 1 của Thông tư này. Trường hợp không cấp, phải có văn bản trả lời cho tổ chức đề nghị cấp và nêu rõ lý do.

2. Thủ tục cấp Giấy phép kinh doanh VLNCN, tiền chất thuốc nổ

Trong thời gian 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp kiểm tra, thẩm định cấp Giấy phép kinh doanh VLNCN; Cục Hóa chất kiểm tra, thẩm định cấp Giấy phép kinh doanh tiền chất thuốc nổ theo mẫu quy định tại Phụ lục 1 của Thông tư này. Trường hợp không cấp, phải có văn bản trả lời cho tổ chức đề nghị cấp và nêu rõ lý do.

3. Thủ tục cấp Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu VLNCN, tiền chất thuốc nổ

Trong thời gian 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Cục Hóa chất tiến hành kiểm tra, thẩm định, cấp Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu VLNCN, tiền chất thuốc nổ theo mẫu quy định tại Phụ lục 1 Thông tư này. Trường hợp không cấp, phải có văn bản trả lời cho tổ chức đề nghị cấp và nêu rõ lý do.

4. Thủ tục cấp Giấy phép sử dụng VLNCN, dịch vụ nổ mìn

Trong thời gian 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Cơ quan có thẩm quyền quy định tại Chương V, Thông tư này tiến hành kiểm tra, thẩm định, cấp Giấy phép sử dụng VLNCN, Giấy phép dịch vụ nổ mìn theo mẫu Giấy phép quy định tại Phụ lục 1, Thông tư này. Trường hợp không cấp, phải có văn bản trả lời cho tổ chức đề nghị cấp và nêu rõ lý do.

5. Trường hợp hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận, Giấy phép được nộp trực tiếp tại cơ quan cấp phép, tổ chức, cá nhân đề nghị cấp Giấy chứng nhận, Giấy phép có trách nhiệm mang bản chính để đối chiếu.

---

[18] Khoản này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 13 Điều 1 Thông tư số 26/2012/TT-BCT ngày 21 tháng 9 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 23/2009/TT-BCT ngày 11 tháng 8 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 11 năm 2012

Trường hợp hồ sơ được nộp qua đường bưu điện hoặc khai báo qua mạng điện tử, khi đến nhận Giấy chứng nhận, Giấy phép, tổ chức, cá nhân đề nghị cấp Giấy phép, Giấy chứng nhận có trách nhiệm mang bản chính để đối chiếu."

Chương IV
QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG VLNCN, TIỀN CHẤT THUỐC NỔ

Điều 13. Quản lý về hoạt động kinh doanh, xuất khẩu, nhập khẩu VLNCN, tiền chất thuốc nổ

1. Tổ chức sản xuất VLNCN chỉ được mua hoặc nhập khẩu đúng chủng loại, khối lượng tiền chất thuốc nổ để sản xuất VLNCN theo kế hoạch đã cam kết với tổ chức kinh doanh.

2. Tổ chức kinh doanh VLNCN, tiền chất thuốc nổ phải gửi các văn bản quyết định thành lập các tổ chức trực thuộc như Xí nghiệp, Chi nhánh, Văn phòng đại diện về Bộ Công Thương, Bộ Công an để theo dõi quản lý.

3. Các tổ chức kinh doanh VLNCN, tiền chất thuốc nổ phải lập kế hoạch kinh doanh, xuất khẩu, nhập khẩu, kế hoạch dự trữ quốc gia về VLNCN, tiền chất thuốc nổ gửi Bộ Công Thương trước ngày 01 tháng 10 hàng năm. Trường hợp thay đổi, điều chỉnh kế hoạch, doanh nghiệp phải có văn bản bổ sung gửi Bộ Công Thương.

4. Định kỳ 06 (sáu) tháng, 09 (chín) tháng và cả năm các doanh nghiệp kinh doanh VLNCN, tiền chất thuốc nổ lập báo cáo thống kê tình hình kinh doanh, xuất khẩu, nhập khẩu, tồn kho VLNCN, tiền chất thuốc nổ gửi Bộ Công Thương để theo dõi, quản lý.

5. Đối với các tổ chức thuộc Bộ Quốc phòng, kế hoạch và các báo cáo quy định tại khoản 3, 4 Điều này gửi về cơ quan được Bộ Quốc phòng giao nhiệm vụ quản lý VLNCN để tổng hợp báo cáo Bộ Công Thương theo mẫu quy định tại Phụ lục 4 Thông tư này.

6. Việc quản lý cụ thể về sản xuất, kinh doanh, sử dụng, xuất khẩu và nhập khẩu tiền chất thuốc nổ thực hiện theo hướng dẫn riêng của Bộ Công Thương.

Điều 14. Quản lý về sử dụng VLNCN

1. Khi sử dụng VLNCN tại địa phương, các tổ chức sử dụng VLNCN có trách nhiệm:

a) Đăng ký với Sở Công Thương theo quy định tại Điều 39 Nghị định số 39/2009/NĐ-CP; trường hợp một tổ chức cung ứng dịch vụ nổ mìn đã đăng ký lần đầu, đối với các địa điểm sử dụng VLNCN tiếp theo trên cùng địa bàn tỉnh, hồ sơ đăng ký chỉ gồm hợp đồng dịch vụ, thiết kế nổ mìn; Sở Công Thương các tỉnh phối hợp với cơ quan chức năng (Thanh tra lao động, Công an) tiến hành kiểm tra việc đảm bảo các quy định pháp luật về thời gian, địa điểm nổ mìn, khoảng cách an toàn, các điều kiện an ninh, an toàn khác và cấp Giấy đăng ký cho tổ chức sử dụng VLNCN trước khi nổ mìn;

b) Lập phương án giám sát và tổ chức thực hiện giám sát, xác định về ảnh hưởng nổ mìn theo yêu cầu của QCVN 02:2008/BCT.

15 (mười lăm) ngày trước khi nổ mìn, tổ chức sử dụng VLNCN phải gửi phương án giám sát về Sở Công Thương nơi có hoạt động nổ mìn, Sở Công Thương có trách nhiệm kiểm tra việc thực hiện phương án giám sát ảnh hưởng nổ mìn;

c) Báo cáo số lượng, chủng loại, chất lượng VLNCN và các vấn đề có liên quan khác cho Sở Công Thương nơi tiến hành nổ mìn vào trước ngày 25 tháng 6 đối với báo cáo sáu tháng và trước ngày 25 tháng 12 đối với báo cáo năm. Mẫu báo cáo quy định tại Phụ lục 2 Thông tư này;

d) Lập và thực hiện quy trình, thủ tục, hệ thống sổ sách, chứng từ về VLNCN bảo quản, sử dụng, tiêu hủy theo yêu cầu của QCVN 02:2008 và Phụ lục 6 Thông tư này.

2. Việc quản lý, cấp phép sử dụng VLNCN đối với các doanh nghiệp quân đội sử dụng VLNCN do Bộ Quốc phòng hướng dẫn.

Khi sử dụng VLNCN phục vụ cho mục đích kinh tế tại địa phương, các đơn vị, doanh nghiệp quân đội có trách nhiệm thực hiện đăng ký với cơ quan quản lý VLNCN của địa phương và những quy định pháp luật liên quan.

3[19]. Cơ quan cấp Giấy phép sử dụng VLNCN có trách nhiệm thẩm tra về kiến thức học tập bổ sung của Chỉ huy nổ mìn quy định trước khi cấp Giấy phép sử dụng VLNCN.

Điều 15. Thử nghiệm, đánh giá và quản lý chất lượng VLNCN

Việc thử nghiệm, đánh giá và quản lý chất lượng VLNCN thực hiện theo quy định tại Thông tư số 06/2008/TT-BCT ngày 19 tháng 5 năm 2008 của Bộ Công Thương hướng dẫn việc quản lý chất lượng VLNCN, TCVN 6174:97, QCVN 02:2008/BCT và tiêu chuẩn chất lượng VLNCN tương ứng của các loại VLNCN đã công bố.

Chương V
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Trách nhiệm của các Vụ, Cục chức năng thuộc Bộ Công Thương

1. Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm:

---

[19] Khoản này được bổ sung theo quy định tại khoản 3 Điều 9 Thông tư số 27/2016/TT-BCT ngày 05 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công Thương về thủ tục hành chính trong lĩnh vực thương mại điện tử, hóa chất, sản xuất kinh doanh rượu, nhượng quyền thương mại, hoạt động mua bán hàng hóa qua Sở giao dịch hàng hóa, năng lượng, an toàn thực phẩm và điện lực, có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 01 năm 2017

a) Xây dựng, trình Bộ trưởng ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, quy chuẩn, quy định kỹ thuật an toàn về VLNCN;

b) Tổ chức hướng dẫn các quy định pháp luật trong sản xuất, kinh doanh, sử dụng VLNCN; hướng dẫn nội dung kế hoạch phòng ngừa ứng phó sự cố kho bảo quản VLNCN. Tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, thanh tra và xử lý đối với các cơ sở hoạt động VLNCN theo quy định pháp luật;

c) Tiếp nhận, thẩm định hồ sơ, điều kiện để cấp mới, cấp lại, điều chỉnh hoặc thu hồi Giấy phép kinh doanh VLNCN, Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất VLNCN, tiền chất thuốc nổ; Giấy phép dịch vụ nổ mìn và Giấy phép sử dụng VLNCN đối với các tổ chức kinh tế quy định tại khoản 1, Điều 36 Nghị định số 39/2009/NĐ-CP;

d) Kiểm tra, sát hạch cấp Giấy chứng nhận kỹ thuật an toàn VLNCN, tiền chất thuốc nổ cho các đối tượng của tổ chức sử dụng VLNCN thuộc thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận, Giấy phép;

đ) Định kỳ tổng kết công tác quản lý VLNCN trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được phân công. Tiếp nhận báo cáo và tổng hợp về tình hình quản lý, sử dụng VLNCN của các địa phương, đề xuất các giải pháp trình Bộ trưởng chỉ đạo thực hiện;

e) Phối hợp với Cục Hóa chất, Vụ Khoa học và Công nghệ tổng hợp về tình hình quản lý, sản xuất, kinh doanh và sử dụng VLNCN, tiền chất thuốc nổ của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh VLNCN, tiền chất thuốc nổ báo cáo Bộ Công Thương theo quy định.

2. Cục Hóa chất chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm:

a) Xây dựng quy hoạch phát triển, kế hoạch dài hạn, 05 (năm) năm và hàng năm về VLNCN, tiền chất thuốc nổ; xây dựng các văn bản hướng dẫn về đầu tư, xuất khẩu, nhập khẩu VLNCN, tiền chất thuốc nổ;

b) Tiếp nhận, thẩm định hồ sơ dự án đầu tư xây dựng công trình sản xuất VLNCN, tiền chất thuốc nổ của các tổ chức kinh tế theo quy định của pháp luật về quản lý đầu tư xây dựng;

c) Xây dựng và chỉ đạo tổ chức thực hiện các quy định về xuất khẩu, nhập khẩu VLNCN, tiền chất thuốc nổ theo quy định pháp luật về quản lý xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa; cấp Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu VLNCN và Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu, kinh doanh tiền chất thuốc nổ;

d) Định kỳ tổng kết công tác quản lý và báo cáo về công tác xuất khẩu, nhập khẩu và đầu tư, phát triển ngành VLNCN, tiền chất thuốc nổ theo quy định.

3. Vụ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan có trách nhiệm:

a) Xây dựng các tiêu chuẩn, quy chuẩn về công nghệ sản xuất và tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm VLNCN, tiền chất thuốc nổ; tổ chức quản lý công tác nghiên cứu, chế thử và thử nghiệm VLNCN, tiền chất thuốc nổ;

b) Chủ trì, phối hợp với Vụ, Cục liên quan trình Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành, bổ sung sửa đổi Danh mục vật liệu nổ công nghiệp Việt Nam;

c) Tiếp nhận, thẩm định hồ sơ đăng ký, công bố chất lượng sản phẩm VLNCN đủ điều kiện và bổ sung vào Danh mục vật liệu nổ công nghiệp Việt Nam; tổ chức thực hiện quản lý chất lượng sản phẩm VLNCN theo quy định pháp luật về quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa, Thông tư số 06/2008/TT-BCT ngày 19 tháng 5 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Công Thương hướng dẫn việc quản lý chất lượng VLNCN và các quy định của TCVN 6174-1997, QCVN 02:2008/BCT;

d) Định kỳ tổng kết công tác quản lý VLNCN, tiền chất thuốc nổ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được phân công.

Điều 17. Trách nhiệm của Sở Công Thương tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan của địa phương thực hiện:

a) Xây dựng và trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy chế về trách nhiệm quản lý, cơ chế phối hợp của các cơ quan liên quan trong công tác quản lý VLNCN, các quy định về hoạt động sử dụng VLNCN tại các khu vực, cụm xây dựng, khai thác tùy theo điều kiện đặc thù cụ thể của từng khu, cụm; xây dựng quy hoạch các đầu mối dịch vụ nổ mìn, các đầu mối bảo quản, tuyến đường vận chuyển VLNCN, định mức kinh tế - kỹ thuật trong sử dụng VLNCN;

b) Thanh tra, kiểm tra và xử lý các hành vi vi phạm về quản lý tiền chất thuốc nổ, kinh doanh và sử dụng VLNCN trên địa bàn tỉnh theo các quy định của pháp luật.

2. Tiếp nhận hồ sơ, thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện việc cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy phép đối với hoạt động sử dụng VLNCN trên địa bàn cho các tổ chức thuộc thẩm quyền cấp phép theo quy định.

3. Thực hiện việc đăng ký sử dụng VLNCN đối với các tổ chức có Giấy phép sử dụng VLNCN do cơ quan có thẩm quyền cấp theo mẫu quy định tại Phụ lục 1 của Thông tư này.

4. Kiểm tra, cấp Giấy chứng nhận kỹ thuật an toàn VLNCN cho các đối tượng của tổ chức sử dụng VLNCN thuộc thẩm quyền cấp giấy phép của Ủy ban nhân dân tỉnh.

5. Lập báo cáo theo định kỳ 06 (sáu) tháng, hàng năm về tình hình quản lý, kinh doanh và sử dụng VLNCN trên địa bàn tỉnh theo mẫu quy định tại Phụ lục 3 Thông tư này và gửi về Bộ Công Thương (Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp) trước ngày 30 tháng 6 đối với báo cáo 06 (sáu) tháng, trước ngày 31 tháng 12 đối với báo cáo năm.

Điều 18[20]. Điều khoản thi hành

Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 30 tháng 9 năm 2009 và thay thế Thông tư số 02/2005/TT-BCN ngày 29 tháng 3 năm 2005 về hướng dẫn quản lý, sản xuất, kinh doanh cung ứng và sử dụng VLNCN; Thông tư số 04/2006/TT-BCN ngày 24 tháng 4 năm 2006 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2005/TT-BCN ngày 29 tháng 3 năm 2005 về hướng dẫn quản lý, sản xuất, kinh doanh cung ứng và sử dụng VLNCN; Thông tư số 03/2006/TT-BCN ngày 14 tháng 4 năm 2006 hướng dẫn xuất khẩu, nhập khẩu VLNCN và nhập khẩu Nitrat Amôn hàm lượng cao; Thông tư số 02/2008/TT-BCT ngày 19 tháng 02 năm 2008 hướng dẫn điều kiện kinh doanh và cấp Giấy phép kinh doanh Nitrat Amôn hàm lượng cao. Bãi bỏ các quy định của Bộ Công nghiệp, Bộ Công Thương trái với Thông tư này./.

BỘ CÔNG THƯƠNG

Số: 03/VBHN-BCT

XÁC THỰC VĂN BẢN HỢP NHẤT

Hà Nội, ngày 12 tháng 01 năm 2017

BỘ TRƯỞNG

Trần Tuấn Anh

---

[20] Điều 2 Thông tư số 26/2012/TT-BCT ngày 21 tháng 9 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 23/2009/TT-BCT ngày 11 tháng 8 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 11 năm 2012 quy định như sau:

*"**Điều 2.** Điều khoản thi hành*

Thông tư này có hiệu lực từ ngày 05 tháng 11 năm 2012./."

Điều 20 Thông tư số 27/2016/TT-BCT ngày 5 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công Thương về thủ tục hành chính trong lĩnh vực thương mại điện tử, hóa chất, sản xuất kinh doanh rượu, nhượng quyền thương mại, hoạt động mua bán hàng hóa qua Sở giao dịch hàng hóa, năng lượng, an toàn thực phẩm và điện lực, có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 01 năm 2017 quy định như sau:

*"**Điều 20. Hiệu lực thi hành***

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 01 năm 2017.

2. Các đơn vị thuộc Bộ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./."